

Số: 236/2018/QĐST-HNGĐ

Nhà Bè, ngày 12 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018, giữa:

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1996

Và ông Trương Đức H, sinh năm 1988

Cùng thường trú: Ấp T P, xã Thanh Tân, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Cùng tạm trú: X Đường Nguyễn Hữu Thọ, Ấp 3, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Trương Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Trương Ngọc D, sinh ngày 14/6/2011 và Trương Đức H, sinh ngày 05/5/2013.

Hai bên thỏa thuận giao trẻ Trương Ngọc D và trẻ Trương Đức H cho ông Trương Đức H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận ông Trương Đức H không yêu cầu bà Nguyễn Thị N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở

hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

- Về án phí: Bà N và ông H mỗi người phải nộp là 75.000 đồng, bà N tự nguyện nộp thay ông H, tổng số tiền bà N phải nộp là 150.000 đồng, được căn trừ vào biên lai thu tạm ứng số 0008903 ngày 11/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, bà N được nhận lại 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- UBND xã Thạnh Tân, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền